

Số: 361/2017/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Duyên
Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn
Bà Trần Thị Huyền Vân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 08/2016/QĐST-HC ngày 27 tháng 12 năm 2016.

Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã căn cứ vào điểm g, khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện trong vụ án hành chính giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1942.

Địa chỉ: Số 436, Ô 3, Khu A, thị trấn H1, huyện H2, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Thành N, sinh năm 1989.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tấn S;

Địa chỉ: số 514 đường 3/2, thị trấn H1, huyện H2, tỉnh Long An.

2. Ông Phạm Văn Hè

3. Bà Đặng Thị S1

Cùng địa chỉ: số 100, Ô 3, thị trấn H1, huyện H2, tỉnh Long An.

4. Ông Huỳnh Cao K.

Địa chỉ: số 436, Ô 3, Khu A, thị trấn H1, huyện H2, tỉnh Long An.

Tại đơn kháng cáo ngày 30 tháng 12 năm 2016, bà Nguyễn Thị A kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Ngày 31/10/2016, bà Nguyễn Thị A khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 17/6/2004 và Quyết định số 2354/QĐ-UB ngày 19/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An (Quyết định 2354 nội dung về việc điều chỉnh

họ và tên đối tượng thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số 2085/QĐ-UBND ngày 17/6/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An).

Các chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ thể hiện, ông Huỳnh Văn B, bà Nguyễn Thị A đã nhận và biết các quyết định bị kiện nêu trên của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, tính đến ngày bà Nguyễn Thị A khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Long An là trên 01 năm. Bà Nguyễn Thị A trình bày lý do khởi kiện không đúng hạn là vì bà muốn biết nội dung của Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 17/01/1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An. Cấp sơ thẩm nhận định: Lý do khởi kiện trễ hạn của bà A không phải là trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan được quy định tại khoản 4 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính”. Từ nhận định này Tòa án nhân dân tỉnh Long An căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015 ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A là có căn cứ pháp luật.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị A không có căn cứ để chấp nhận. Do đó, cấp phúc thẩm bác kháng cáo của bà A. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 08/2016/QĐST-HC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện bà Nguyễn Thị A phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 243 Luật Tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị A.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 08/2016/QĐST-HC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông Mai Thanh Nhân đã nộp theo biên lai thu số 0000621 ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trần Thị Huyền Vân

Lê Thành Văn

Phạm Thị Duyên